

**CÔNG KHAI SỐ LIỆU THU HỒI KINH PHÍ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STN&amp;MT ngày tháng 11 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Trong đó	
			Chi cục Bảo vệ môi trường	...
<b>I</b>	<b>Kinh phí từ nguồn thu phí và thu sự nghiệp khác</b>	<b>-333.220.025</b>	<b>-333.220.025</b>	
<b>1</b>	<b>KP từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>-333.220.025</b>	<b>-333.220.025</b>	
1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	-333.220.025	-333.220.025	
	Chi thực hiện CCTL	-333.220.025	-333.220.025	
1.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ	<b>0</b>		
<b>2</b>	<b>KP từ nguồn thu khác</b>			
<b>II</b>	<b>KP từ nguồn NSNN cấp</b>	<b>-20.297.685.793</b>	<b>-20.297.685.793</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính (L340-K341)</b>	<b>-369.446.249</b>	<b>-369.446.249</b>	
<b>1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>-324.795.749</b>	<b>-324.795.749</b>	
-	Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	-294.296.761	-294.296.761	
-	Chi hành chính phí theo định mức	-30.498.988	-30.498.988	
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>-44.650.500</b>	<b>-44.650.500</b>	
-	Chi cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nghiệp vụ; Thanh tra, kiểm tra	-44.650.500	-44.650.500	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp Tài nguyên (L280-K332)</b>	<b>-1.500.000.000</b>	<b>-1.500.000.000</b>	
<b>2.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>2.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>-1.500.000.000</b>	<b>-1.500.000.000</b>	
-	Khảo sát, đánh giá ảnh hưởng khi khai thác cát tại các bãi bồi dọc tuyến sông Hồng đến sản xuất nông nghiệp, đê, kè và khu vực dân cư và đánh giá hiệu quả kinh tế	-1.500.000.000	-1.500.000.000	

STT	Nội dung	Tổng số	Trong đó	
			Chi cục Bảo vệ môi trường	...
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp môi trường</b>	<b>-18.428.239.544</b>	<b>-18.428.239.544</b>	
<b>3.1</b>	<b>Loại 250 - Khoản 251</b>	<b>-2.651.630.048</b>	<b>-2.651.630.048</b>	
<b>3.1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>3.1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>-2.651.630.048</b>	<b>-2.651.630.048</b>	
-	Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường	0	0	
-	Kiểm tra quan trắc một số điểm ô nhiễm môi trường nặng	-45.000.000	-45.000.000	
-	Xây dựng báo cáo hiện trạng chuyên đề môi trường nước mặt trên địa bàn tỉnh Hà Nam	-24.349.028	-24.349.028	
-	Mua sắm, sửa chữa một số máy móc thiết bị, tài sản phục vụ công tác quản lý TNMT	0	0	
-	Chi cho công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường	-90.000.000	-90.000.000	
-	Kinh phí hoạt động tổ giám sát Tây Đáy	-650.000	-650.000	
-	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới 5/6, hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn	0	0	
-	Lấy mẫu đối chứng quá trình vận hành thử nghiệm các công trình BVMT	0	0	
-	Đề án điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Hà Nam	-56.539.000	-56.539.000	
-	Kế hoạch cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam	-2.000.000.000	-2.000.000.000	
-	Kiểm kê tài nguyên nước	-435.092.020	-435.092.020	
<b>3.2</b>	<b>Loại 250 - Khoản 261</b>	<b>-15.776.609.496</b>	<b>-15.776.609.496</b>	

STT	Nội dung	Tổng số	Trong đó	
			Chi cục Bảo vệ môi trường	...
3.2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	
3.2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-15.776.609.496	-15.776.609.496	
-	Kinh phí xử lý rác thải	-15.776.609.496	-15.776.609.496	
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1023321	
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		0311	